

Số: 1962/KH-UBND

Tây Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH
Triển khai Quyết định số 696/QĐ-TTg ngày 25/5/2020
của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 696/QĐ-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung của Kết luận số 50-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư, nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Nghị quyết số 20-NQ/TW);

2. Quán triệt sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của nhà nước trong việc phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ và hiệu quả Kết luận số 50-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 27-CT/TU ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Tỉnh ủy Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng, tổ chức nghiên cứu, quán triệt triển khai nội dung Kết luận

số 50-KL/TW trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh: tăng cường thông tin, tuyên truyền với hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò, vị trí quan trọng của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; về mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

2. Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về đầu tư, tài chính và doanh nghiệp, bảo đảm đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Rà soát quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đảm bảo đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ. Tiếp tục đổi mới đồng bộ cơ chế, phương thức quản lý tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với đặc thù của lĩnh vực khoa học và công nghệ và nhu cầu phát triển của đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hỗ trợ, tài trợ cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai xây dựng, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, trong đó đặc biệt chú trọng khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế các ngành hàng, sản phẩm có lợi thế của tỉnh, lấy vai trò của khoa học và công nghệ làm đòn bẩy để khơi dậy sự phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Rà soát, sắp xếp lại hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển

khoa học và công nghệ trong từng giai đoạn. Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Có cơ chế, chính sách quản lý, đãi ngộ, trọng dụng phù hợp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả bộ máy và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành có liên quan: Rà soát, hoàn thiện chính sách về đầu tư công để khuyến khích hợp tác công - tư trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, hình thành trung tâm mô phỏng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy nhanh việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai chính sách khuyến khích đầu tư và khai thác có hiệu quả các khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ thông tin theo mô hình tiên tiến thế giới.

d) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí theo hướng dẫn của Trung ương đối với phương thức khoán đến sản phẩm cuối cùng trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư mạnh cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan: Xây dựng cơ chế, chính sách để gắn kết hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

3. Tái cơ cấu lại các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, nâng cao năng lực ứng dụng khoa học và công nghệ

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

- Tiếp tục thực hiện phương án tái cơ cấu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; quan tâm đúng mức nghiên cứu cơ bản; tập trung nghiên cứu ứng dụng công nghệ cốt lõi theo hướng phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tăng cường tiềm lực quốc phòng.

- Tiếp tục phát triển và hoàn thiện hạ tầng thông tin, thống kê khoa học và công nghệ, cập nhật, gắn kết với hệ thống thông tin, thống kê kinh tế - xã hội, phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

- Đề xuất cơ chế, chính sách khai thác hiệu quả các khu công nghệ cao.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế: Đề xuất các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ về nghiên cứu, ứng dụng phát triển công nghệ trong công nghiệp và thương mại, ưu tiên các ngành công nghiệp mới, công nghiệp công nghệ cao, lĩnh vực nghiên cứu có tiềm năng và thế mạnh của tỉnh.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan: Tập trung triển khai nghiên cứu, ứng dụng phát triển công

nghe, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học trong phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và bảo vệ môi trường sinh thái.

d) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan: Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người dân.

4. Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi được giao quản lý, có trách nhiệm quan tâm đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; khuyến khích phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và bảo vệ quốc phòng trong tình hình mới.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan làm cầu nối gắn kết viện, trường với doanh nghiệp đưa nhanh kết quả nghiên cứu vào phục vụ sản xuất kinh doanh.

5. Tiếp tục thúc đẩy mạnh thị trường khoa học và công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý được giao có trách nhiệm thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

- Đề xuất chương trình phát triển thị trường công nghệ. Thúc đẩy sự liên thông của thị trường khoa học và công nghệ với thị trường hàng hóa, dịch vụ, thị trường lao động, thị trường vốn.

- Kết nối sàn giao dịch công nghệ của tỉnh liên thông với hệ thống các Trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ của các tỉnh, thành phố tạo thành mạng lưới thống nhất, toàn diện để hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động đổi mới công nghệ của doanh nghiệp

- Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, đưa doanh nghiệp trở thành trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ phát triển mạnh hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phù hợp trong tình hình mới

c) Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và thực hiện chương trình phát triển và bồi dưỡng các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

6. **Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ**

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý được giao có trách nhiệm đa dạng hóa đối tác và đẩy mạnh liên kết hợp tác về khoa học và công nghệ có trọng tâm, trọng điểm, theo lĩnh vực ưu tiên; chú trọng khai thác, chuyển giao công nghệ từ các địa bàn có công nghệ nguồn.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện tốt các thỏa thuận hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã ký, đồng thời ký kết và triển khai các thỏa thuận hợp tác mới theo hướng mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác khoa học và công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các nước đối tác chiến lược, các đối tác quan trọng có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến, sở hữu công nghệ nguồn.

III. **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao có hình thức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Kịp thời báo cáo, phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh triển khai Kế hoạch và kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- PCVP Nhung;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT VP.tinh. *KS*

Nxx



Nguyễn Mạnh Hùng